ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 727 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 15 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-UBND ngày 09/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 180/TTr-SNV ngày 06/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Lạng Sơn.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Ban TĐKT TW;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh;
- PCVP, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, NC(PVD).

CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Hồ Tiến Thiệu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 727 /QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Chương I
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG TỈNH

Điều 1. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng) có chức năng tham mưu, tư vấn cho Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh và UBND tỉnh trong việc tổ chức các phong trào thi đua và công tác khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

1. Tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.

2. Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng (TĐKT); kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn.

3. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về TĐKT.

4. Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh quyết định tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo quy định.

Chương II
NHIỆM VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC

Điều 3. Nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng

1. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng TĐKT Trung ương, Tỉnh uỷ, HĐND tỉnh và UBND tỉnh về hoạt động của Hội đồng TĐKT tỉnh.

2. Lãnh đạo mọi hoạt động của Hội đồng; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Hội đồng; Quyết định triệu tập, chủ trì và kết luận các phiên họp Hội đồng. Trường hợp vắng mặt, ủy quyền cho Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng chủ trì, kết luận, báo cáo kết quả với Chủ tịch Hội đồng.

3. Xem xét, quyết định khen thưởng và trình khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất trên cơ sở đề nghị của Sở Nội vụ.

4. Ký các văn bản gửi Hội đồng TĐKT Trung ương, các cơ quan Trung ương, văn bản xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với các đối tượng cần xin ý kiến theo quy định (sau khi có kết quả họp xét của Hội đồng).

Điều 4. Nhiệm vụ của các Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng là đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh phụ trách lĩnh vực Văn hóa - Xã hội: giúp Chủ tịch Hội đồng trong công tác chỉ đạo, điều hành các hoạt động của Hội đồng; chủ trì, kết luận các cuộc họp Hội đồng và thực hiện các nhiệm vụ khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng là Giám đốc Sở Nội vụ: chịu trách nhiệm thường trực giải quyết các công việc của Hội đồng, quản lý, điều hành cơ quan Thường trực Hội đồng chuẩn bị các nhiệm vụ quy định tại Điều 8 của quy chế này; tham mưu tổ chức các kỳ họp Hội đồng; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế và công tác TĐKT trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo và theo dõi phong trào thi đua "Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở"; thực hiện các nhiệm vụ khi được Chủ tịch Hội đồng uỷ quyền.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh: phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua cụm cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 5. Nhiệm vụ của các Ủy viên Hội đồng

Ủy viên Hội đồng là người đại diện cho cơ quan của Đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội với tư cách đại diện cho một tổ chức, được sử dụng bộ máy của cơ quan mình để thực hiện những nhiệm vụ theo quy định của Quy chế này, cụ thể:

1. Theo dõi, chỉ đạo hoạt động của các cụm thi đua được phân công phụ trách và phong trào thi đua thuộc phạm vi ngành, đơn vị mình quản lý.

2. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác thi đua, khen thưởng của các cụm thi đua, các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, UBND các huyện, thành phố, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các doanh nghiệp thuộc tỉnh và các đơn vị khác đóng trên địa bàn tỉnh theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng; định kỳ 6 tháng, 1 năm báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng.

3. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng theo quy định và thực hiện các chương trình hoạt động của Hội đồng đề ra. Trường hợp vắng mặt không thể dự họp Hội đồng được, thành viên Hội đồng phải báo cáo với Chủ tịch Hội đồng và cử một lãnh đạo cấp phó đi dự với trách nhiệm như thành viên Hội đồng. Cấp phó đi dự thay được quyền thảo luận nhưng không tham gia biểu quyết.

Trong trường hợp đặc biệt, thành viên Hội đồng không đi dự họp được, cũng không bố trí được cấp phó đi dự, phải báo cáo Chủ tịch Hội đồng, đồng

thời phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu của phiên họp, gửi ý kiến của mình (bằng văn bản) về cơ quan Thường trực của Hội đồng (*Sở Nội vụ*) để tổng hợp, báo cáo Hội đồng.

4. Xem xét, cho ý kiến đối với các tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng từ cấp tỉnh trở lên. Thực hiện việc bỏ phiếu kín đề nghị tặng các danh hiệu thi đua: "Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh", "Chiến sỹ thi đua toàn quốc" và các danh hiệu vinh dự Nhà nước.

Điều 6. Phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên Hội đồng

1. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội đồng phụ trách những công việc được quy định tại Điều 3, Điều 4 Quy chế này.

2. Ủy viên Hội đồng là Chánh Văn phòng UBND tỉnh: theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị để giúp Hội đồng trong việc nắm bắt thông tin khi xét thi đua, khen thưởng và phát hiện điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua; phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm các cơ quan tham mưu tổng hợp; Cụm I - Các doanh nghiệp tỉnh.

3. Ủy viên Hội đồng là Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư: phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua "Doanh nghiệp Lạng Sơn hội nhập và phát triển"; phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm I, Cụm II - Các doanh nghiệp Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

4. Ủy viên Hội đồng là Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch: phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua "Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau"; phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm các cơ quan văn hoá - xã hội.

5. Ủy viên Hội đồng là Giám đốc Sở Tài chính: phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm I, Cụm II các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh.

6. Ủy viên Hội đồng là Chánh Thanh tra tỉnh: phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm II cơ quan quản lý chuyên ngành.

7. Ủy viên Hội đồng là Giám đốc Công an tỉnh: phụ trách phong trào thi đua trong cán bộ, chiến sỹ Công an nhân dân, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc; phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

8. Ủy viên Hội đồng là Chính uỷ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: phụ trách phong trào thi đua trong cán bộ, chiến sỹ quân đội nhân dân, phong trào xây dựng nền quốc phòng toàn dân.

9. Ủy viên Hội đồng là Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: phụ trách, theo dõi công tác tuyên truyền về các phong trào thi đua, phổ biến, nhân rộng điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực; phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm các huyện, thành phố nội địa.

10. Ủy viên Hội đồng là Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy: phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm các cơ quan nội chính.

11. Ủy viên Hội đồng là Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm các huyện biên giới.

12. Ủy viên Hội đồng là Trưởng Ban Dân vận Tỉnh ủy: phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm các cơ quan Đảng.

13. Ủy viên Hội đồng là Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm các cơ quan hội, hiệp hội.

14. Ủy viên Hội đồng là Chủ tịch Liên đoàn Lao động tỉnh: theo dõi phong trào thi đua trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm II, Cụm III các doanh nghiệp tỉnh.

15. Ủy viên Hội đồng là Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh: phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua "Lạng Sơn cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới"; phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm I cơ quan quản lý chuyên ngành.

16. Ủy viên Hội đồng là Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh: phụ trách, chỉ đạo, theo dõi phong trào thi đua Cụm các trường trung cấp, cao đẳng trên địa bàn tỉnh.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ Thư ký Hội đồng

1. Chuẩn bị chương trình, nội dung các cuộc họp Hội đồng; ghi chép biên bản, soạn thảo các văn bản thông báo nội dung kết luận các cuộc họp Hội đồng; xây dựng dự thảo thông báo kết quả kiểm tra, giám sát theo kế hoạch hằng năm của Hội đồng trình Chủ tịch Hội đồng ban hành.

2. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thường trực Hội đồng (*Sở Nội vụ*)

1. Xây dựng kế hoạch, chương trình công tác và các văn bản của Hội đồng.

2. Tham mưu, chuẩn bị chương trình, nội dung, tổng hợp báo cáo trình các cuộc họp của Hội đồng.

3. Thẩm định thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng, tổng hợp trình Hội đồng, UBND tỉnh xem xét khen thưởng và đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng theo quy định.

4. Tham mưu Hội đồng xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về việc khen thưởng đối với:

a) Những đối tượng do Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý khi đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước (các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước);

b) Tất cả các trường hợp khi đề nghị các hình thức khen thưởng: "Huân chương Sao vàng", "Huân chương Hồ Chí Minh", "Huân chương Độc lập" (các

hạng), danh hiệu "Nhà giáo nhân dân", "Thầy thuốc nhân dân", "Nghệ sỹ nhân dân", "Nghệ nhân nhân dân", "Chiến sỹ thi đua toàn quốc", "Anh hùng Lao động", "Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân".

5. Tham mưu Hội đồng xin ý kiến Ban cán sự đảng UBND tỉnh về việc khen thưởng đối với những đối tượng do Ban cán sự đảng UBND tỉnh quản lý khi đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước (các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước).

6. Tổ chức triển khai thực hiện các kết luận của Hội đồng; thường trực giải quyết các công việc nghiệp vụ của Hội đồng; tổng hợp xây dựng báo cáo định kỳ (06 tháng, 01 năm) tình hình công tác thi đua, khen thưởng và hoạt động của Hội đồng, báo cáo UBND tỉnh và Hội đồng TĐKT Trung ương.

7. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết và dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng.

Chương III
NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 9. Nguyên tắc làm việc

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể, quyết định các vấn đề theo đa số. Các cuộc họp của Hội đồng do Chủ tịch Hội đồng triệu tập, chủ trì và phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng không bố trí chủ trì cuộc họp được thì giao cho Phó Chủ tịch thứ nhất chủ trì, kết luận và báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét quyết định. Các tập thể, cá nhân đưa ra Hội đồng xét, đề nghị các cấp khen thưởng đều phải biểu quyết và đạt tỉ lệ từ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên Hội đồng.

Trường hợp đột xuất không triệu tập được cuộc họp Hội đồng, cơ quan Thường trực Hội đồng gửi văn bản xin ý kiến đến từng thành viên Hội đồng; các thành viên Hội đồng có trách nhiệm xem xét, có ý kiến và gửi đến cơ quan Thường trực Hội đồng theo thời gian quy định tại văn bản lấy ý kiến. Nếu quá thời gian quy định, thành viên Hội đồng không có ý kiến gửi cơ quan Thường trực Hội đồng thì coi như đồng ý với nội dung xin ý kiến. Cơ quan Thường trực tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng, báo cáo Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định.

Tài liệu trình các cuộc họp của Hội đồng, cơ quan Thường trực Hội đồng có trách nhiệm gửi đến các thành viên Hội đồng nghiên cứu trước khi tổ chức họp ít nhất 03 ngày.

2. Đối với khen thưởng đột xuất, khen thưởng đối ngoại, khen thưởng tập thể, cá nhân ngoài tỉnh, Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng.

3. Tờ trình đề nghị khen thưởng bậc cao (từ Bằng khen Thủ tướng Chính phủ trở lên) do Chủ tịch UBND tỉnh ký. Các văn bản gửi Hội đồng TĐKT Trung ương, các cơ quan Trung ương, các văn bản gửi Ban Thường vụ Tỉnh ủy do Chủ tịch Hội

đồng ký, trường hợp đặc biệt có thể uỷ quyền cho Phó Chủ tịch thứ nhất Hội đồng ký thay.

Điều 10. Chế độ làm việc

1. Hội đồng họp sơ kết, tổng kết để kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua, công tác khen thưởng hằng năm; họp xem xét đề nghị khen thưởng và các vấn đề liên quan khác khi có đề nghị của cơ quan thường trực.

2. Các thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp do Chủ tịch Hội đồng triệu tập, thực hiện đúng kế hoạch hoạt động của Hội đồng.

3. Tuỳ theo nội dung từng cuộc họp, Chủ tịch Hội đồng có thể quyết định mời thêm các thành viên khác (có liên quan) không phải là thành viên của Hội đồng dự họp. Những thành phần mời thêm được quyền tham gia phát biểu ý kiến nhưng không tham gia biểu quyết.

Điều 11. Công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng

Hội đồng tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh đối với công tác TĐKT của các cấp, các ngành, các đơn vị. Hằng năm, Hội đồng xây dựng kế hoạch kiểm tra và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Hội đồng theo dõi, giám sát công tác TĐKT.

Điều 12. Kinh phí hoạt động

Trên cơ sở nhiệm vụ phát sinh hằng năm, Sở Nội vụ xây dựng dự toán chi tiết kinh phí hoạt động của Hội đồng, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Chương IV
QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 13. Quan hệ công tác của Hội đồng

1. Đối với Hội đồng TĐKT Trung ương và Ban TĐKT Trung ương: Hội đồng chịu sự hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác TĐKT của Hội đồng TĐKT Trung ương và Ban TĐKT Trung ương. Định kỳ (6 tháng, 1 năm) báo cáo tình hình công tác TĐKT của tỉnh với Hội đồng TĐKT Trung ương và Ban TĐKT Trung ương hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

2. Đối với Hội đồng TĐKT các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố: để thực hiện chức năng, nhiệm vụ quy định tại Điều 1, Điều 2 của Quy chế này, thông qua Hội đồng TĐKT các cấp, các ngành, các đơn vị, Hội đồng có quyền chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ về công tác TĐKT của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các doanh nghiệp thuộc địa phương và các đơn vị khác đóng trên địa bàn tỉnh. Phối hợp thực hiện công tác TĐKT đối với các Bộ, ngành, cơ quan Trung ương theo quy định của pháp luật.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và các đơn vị khác đóng trên địa bàn tỉnh kiện toàn Hội đồng TĐKT và xây dựng quy chế hoạt động phù hợp với Quy chế này và quy chế của ngành dọc Trung ương.

2. Cơ quan thường trực Hội đồng, các Thành viên Hội đồng có trách nhiệm tổ chức, triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có nội dung nào chưa phù hợp, Hội đồng sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện./.